

## CHƯƠNG TRÌNH

### **Triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khóa XVI về lãnh đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

Thực hiện Chương trình số 3299/CTr-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Tỉnh ủy về lãnh đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Chương trình số 79-CTr/HU ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa VII thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI “về lãnh đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum”;

Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hôi xây dựng Chương trình thực hiện với các nội dung như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:** Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu và định hướng, xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp và phân công cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, địa phương để tổ chức triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu được xác định tại Chương trình số 3299/CTr-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum và Chương trình số 79-CTr/HU ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa VII thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI “về lãnh đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum”

#### **2. Yêu cầu**

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình phải đảm bảo đầy đủ nội dung, các mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ và giải pháp lãnh đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện theo Chương trình số 3299/CTr-UBND và Chương trình số 79-CTr/HU đến các cơ quan, đơn vị, các tổ chức liên quan.

- Trên cơ sở nội dung các quan điểm, mục tiêu và định hướng lãnh đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện của Chương trình số 79-CTr/HU và Chương trình này, các cơ quan, đơn vị xây dựng Chương trình/kế hoạch và triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình số 79-CTr/HU thuộc phạm vi quản lý.

#### **II. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu chung**

- Thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia trên cơ sở huy động và lồng ghép, tích hợp các nguồn lực; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của từng địa phương.

- Bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, hỗ trợ các điều kiện cần thiết và giải pháp đồng bộ nhằm từng bước thay đổi diện mạo nông thôn, cơ cấu lại ngành nông nghiệp, tạo cơ hội việc làm, mô hình sản xuất kinh doanh; tăng thu nhập, giảm nghèo bền vững, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, với tinh thần “*không để ai bị bỏ lại phía sau*”; giữ vững quốc phòng, an ninh, góp phần xây dựng huyện Ngọc Hồi ổn định, phát triển nhanh và bền vững.

## **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025 và định hướng đến năm 2023:**

### **a) Về xây dựng nông thôn mới**

Đến năm 2023, 100% các xã đạt chuẩn nông thôn mới. Đến năm 2025, có 3 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao<sup>(1)</sup>; 03 thôn đạt chuẩn khu dân cư kiểu mẫu<sup>(2)</sup>; từ 50% trở lên thôn (làng) vùng đồng bào dân tộc thiểu số đạt chuẩn nông thôn mới. Qua đó, phấn đấu đến năm 2024 huyện Ngọc Hồi cơ bản đạt bộ tiêu chí huyện nông thôn mới.

### **b) Về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**

Đến năm 2025, 100% hộ dân tộc thiểu số có đất ở, đất sản xuất, 20% hộ dân tộc thiểu số trở lên tham gia vào hợp tác xã, tổ hợp tác; 100% thôn, làng đồng bào DTTS tại chỗ có nhà rộng truyền thống được hỗ trợ xây dựng, sửa chữa đảm bảo yêu cầu sử dụng; trên 90% hộ dân tộc thiểu số sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh.

Đến năm 2030, ổn định cuộc sống và phát triển sản xuất bền vững cho các hộ đã di cư tự do. Cơ sở hạ tầng cơ bản đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số, 100% hộ dân tộc thiểu số sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; cơ bản không còn xã, thôn thuộc diện đặc biệt khó khăn.

**c) Về giảm nghèo:** Giai đoạn 2021 - 2025, tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giảm bình quân từ 0,5-1,0%/năm, riêng xã Đăk Ang phấn đấu giảm từ 8%/năm trở lên. Đồng thời, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu xác định tại các Chương trình mục tiêu quốc gia được tỉnh giao cho địa phương.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

**1. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, phát động và nhân rộng các phòng trào, mô hình hiệu quả về thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia**

**a) Thủ trưởng các phòng, ban, ngành thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn thực hiện.**

Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân về ý nghĩa, mục đích, sự cần thiết của từng Chương trình mục tiêu quốc gia để tạo sự đồng thuận và hưởng ứng của toàn xã hội; Nâng cao chất

<sup>1</sup> Gồm: Xã Đăk Nông, Đăk Kan, Pờ Y.

<sup>2</sup> Thôn Lộc Nông- xã Đăk Nông; thôn Ngọc Hải, thôn Bắc Phong- xã Pờ Y.

lượng, hiệu quả phong trào thi đua “*Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*”, “*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*” và các cuộc vận động “*Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững*”, “*toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”.

\* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**b) UBND các xã, thị trấn chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện.**

- Triển khai xây dựng và nhân rộng những mô hình hay, việc làm hiệu quả trong thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia nhằm tạo sự lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Trên cơ sở đó, khơi dậy, phát huy tinh thần nỗ lực, tự lực vươn lên thoát nghèo của người nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn các xã, thị trấn.

\* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**2. Nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp, các ngành, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước trong việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia**

**a) Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng Lao động - TB&XH, Phòng Dân tộc chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp chung**

Xây dựng khung kế hoạch, lộ trình thực hiện và giao chỉ tiêu, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân, tổ chức, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.

\* Thời gian thực hiện: Hàng năm.

**b) Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Lao động-Thương binh và xã hội, Phòng Dân tộc chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện**

- Thường xuyên rà soát, đánh giá sát đúng tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo từng nội dung, tiêu chí cụ thể; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, triển khai các giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo hướng tập trung, thống nhất, tinh gọn. Chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng cán bộ phụ trách, theo dõi các Chương trình mục tiêu quốc gia từ huyện đến cơ sở đảm bảo yêu cầu thực tế đặt ra.

\* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**c) UBND các xã, thị trấn chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện**

- Lựa chọn các nội dung, nhiệm vụ ưu tiên để thực hiện trên cơ sở phát huy lợi thế sẵn có của địa phương; xây dựng mô hình tốt theo từng tiêu chí để nhân

rộng; chú trọng công tác sơ tổng kết, khen thưởng, vinh danh các tập thể, cá nhân thực hiện tốt các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Phân công và phát huy vai trò trong việc vận động, hướng dẫn người dân thay đổi nếp nghĩ, cách làm, vươn lên thoát nghèo bền vững.

\* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**d) Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với Phòng Dân tộc, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan thực hiện**

Đẩy mạnh công tác quy hoạch, trong đó chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn và phát triển đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số; chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

\* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**đ) Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Lao động-Thương binh và xã hội, Phòng Dân tộc, các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã thị trấn thực hiện**

- Tăng cường theo dõi, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ở các cấp từ khâu chuẩn bị đến thực hiện nhằm đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, yêu cầu của Chương trình; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, lãng phí trong quá trình thực hiện.

- Cập nhật, hoàn thiện dữ liệu phục vụ công tác theo dõi, phân tích và đánh giá việc thực hiện các Chương trình trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin.

\* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**e) Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong việc thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội trong quá trình triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.**

**3. Huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực**

**a) Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội, Phòng Dân tộc, các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện**

- Đa dạng hóa việc huy động các nguồn lực để triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện phù hợp với tiêu chí, định mức Trung ương, tỉnh quy định, trong đó, xác định ngân sách nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, kích thích các nguồn vốn ngoài ngân sách cùng tham gia. Huy động, khuyến khích sự tham gia, đóng góp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; phát huy và thực hiện tốt, có hiệu quả phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”, “*Nhà nước và Nhân dân cùng làm*” trong việc thực hiện các công trình và các mô hình cụ thể.

- Phân bổ kinh phí các Chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo tiêu chí, định mức quy định và đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách nhà nước huyện trong kế hoạch trung hạn và hằng năm. Thường xuyên rà soát, không để xảy ra chồng chéo, trùng lặp trong việc phân bổ nguồn lực giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia và với các chương trình, dự án khác dẫn đến tình trạng thiếu công bằng về phạm vi, đối tượng được hỗ trợ, thụ hưởng.

\* Thời gian thực hiện: Hằng năm trên cơ sở phân bổ tỉnh giao.

#### **4. Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu và thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ đặc thù.**

##### **a) Các phòng ban, ngành, UBND các xã, thị trấn chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện**

- Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và bền vững theo thứ tự ưu tiên theo địa bàn đầu tư, đối tượng thụ hưởng, trên nhu cầu giải quyết những vấn đề bức thiết nhất của từng chương trình về kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội các các hoạt động đáp ứng nhu cầu sản xuất tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, khu vực nông thôn. Trong đó, quan tâm hỗ trợ đầu tư tại các xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới (*xã Đăk Ang và xã Sa Loong*); hỗ trợ các xã đạt chuẩn nông thôn mới tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng các tiêu chí và bảo đảm bền vững; hỗ trợ đầu tư xây dựng các thôn (*làng*) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đồng thời, tiếp tục hoàn thiện công trình giao thông kết nối, công trình điện lưới... phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh cho các xã biên giới, xã khu vực III, xã đặc biệt khó khăn (*như xã Đăk Ang*).

- Tiếp tục giải quyết có hiệu quả đất ở, nhà ở, đất sản xuất cho người dân; bố trí, sắp xếp ổn định dân cư vùng dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, vùng bị ảnh hưởng bởi thiên tai, sạt lở gắn với đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, trong đó chú trọng chuyển ngành nghề từ lao động nông nghiệp sang phi nông nghiệp.

##### **b) Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện**

- Rà soát, tổ chức lại sản xuất nông nghiệp, thay đổi tư duy sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp, trước mắt chú trọng các hình thức tổ chức sản xuất kinh doanh, dịch vụ ở nông thôn phù hợp với xây dựng nông thôn mới; phát triển sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) và chủ trương của tỉnh phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Khuyến khích phát triển kinh tế trang trại, hợp tác xã nông nghiệp và các mô hình sản xuất có sự tham gia của các hộ nghèo, cận nghèo, hộ dân tộc thiểu số.

\* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

##### **c) Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện**

Tuyên truyền, vận động người dân tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi và đồng thời có hướng dẫn sử dụng hiệu quả vốn vay để phát triển kinh tế hộ.

\* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

##### **d) Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Lao động-Thương binh và xã hội, Phòng Dân tộc, các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện**

Hỗ trợ cho các hộ nghèo, nhất là những hộ thuộc các nhóm dân tộc thiểu số khó khăn nhất, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và trẻ em,

phụ nữ; trong đó, tập trung vào 03 nhóm chính sách: (i) Hỗ trợ phát triển sản xuất; (ii) Hỗ trợ về lao động - việc làm, nâng cao thu nhập; (iii) Hỗ trợ người nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo nội dung của các Chương trình.

\* Thời gian thực hiện: Hàng năm.

**đ) Tổ Xúc tiến và hỗ trợ đầu tư huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện.**

Chủ động kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư đến tìm hiểu, triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nhất là đầu tư kết cấu hạ tầng vùng dự án, giải quyết việc làm, đóng góp vào nguồn thu ngân sách huyện và tham gia vào các chương trình an sinh và phúc lợi xã hội của địa phương.

\* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**5. Phát triển văn hóa - xã hội, cải thiện khả năng thụ hưởng, nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân**

**a) Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện**

Từng bước nâng cao chất lượng giáo dục, y tế đáp ứng nhu cầu của nhân dân, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Bố trí nguồn vốn phù hợp để nâng cấp, xây dựng mới cơ sở vật chất phục vụ dạy và học, khám chữa bệnh; quan tâm chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, y bác sĩ, đảm bảo đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về năng lực chuyên môn và phẩm chất đạo đức, y đức. Tuyên truyền, vận động hạn chế tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; đẩy mạnh thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề bức thiết của trẻ em, phụ nữ. Nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân, nhất là khả năng tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ xã hội cơ bản.

\* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**b) UBND các xã, thị trấn chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan thực hiện**

- Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động và triển khai việc xây dựng nếp sống văn hóa ở nông thôn; bảo tồn, phát huy bản sắc, giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của các dân tộc trên địa bàn, gắn với phát triển du lịch nông thôn, du lịch cộng đồng. Rà soát, đầu tư hoàn thiện và nâng cao hiệu quả sử dụng các thiết chế văn hóa ở cơ sở.

- Thực hiện tốt việc thu gom, xử lý rác và nước thải sinh hoạt, chăn nuôi. Kiểm tra, xử lý nghiêm các cơ sở sản xuất, kinh doanh gây ô nhiễm môi trường. Rà soát, bố trí khu nghĩa trang tập trung theo đúng quy hoạch.

\* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**c) Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện**

- Chú trọng đầu tư xây dựng Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

\* Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Quản lý và bảo vệ vững tài nguyên đất, nước, rừng.

\* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**6. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và biên giới**

**a) Công an huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Dân tộc, UBND các xã, thị trấn, Ban Chỉ huy quân sự huyện, các đồn biên phòng đóng chân trên địa bàn huyện và các đơn vị có liên quan thực hiện**

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, kịp thời phát hiện, xử lý những vấn đề nhạy cảm phát sinh ngay từ cơ sở.

- Xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình hay, hiệu quả về giữ gìn an ninh trật tự; phát huy vai trò của già làng, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, lực lượng công an xã, vai trò tự quản, tích cực của Nhân dân tham gia đấu tranh, ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn.

\* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**b) Các đồn biên phòng đóng chân trên địa bàn huyện và các đơn vị có liên quan thực hiện**

Quản lý chặt chẽ người và phương tiện ra, vào khu vực biên giới; bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, đường biên, cột mốc; đảm bảo an ninh trật tự, phòng ngừa, ngăn chặn có hiệu quả các hoạt động vượt biên, buôn lậu qua biên giới.

\* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**c) Ban Chỉ huy quân sự huyện chủ trì, phối hợp với các đồn biên phòng đóng chân trên địa bàn huyện, các đơn vị có liên quan và UBND các xã, thị trấn thực hiện**

Xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân; tích cực xây dựng địa bàn nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và biên giới vững mạnh toàn diện, bảo đảm giữ vững tiêu chí quân sự, quốc phòng.

\* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**d) Văn phòng HĐND&UBND huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện**

Duy trì tốt công tác đối ngoại với các huyện giáp biên giới của nước Lào và Campuchia.

\* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**IV. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU** (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*)

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:**

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 13-NQ/TU, Chương trình số 3299/CTr-UBND, Chương trình số 79-CTr/HU và Chương trình này.

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, ngành, lĩnh vực và địa bàn được giao quản lý xây dựng chương trình/kế hoạch để tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu được giao tại Chương trình này đảm bảo chất lượng, yêu cầu.

- Định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (*qua Phòng Tài chính - Kế hoạch*) trước ngày 10 tháng 12 hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

**2. Trung tâm Văn hóa, Thể thao, Du lịch và Truyền thông huyện:** Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức phổ biến, tuyên truyền sâu rộng về nội dung Chương trình số 79-CTr/HU và Chương trình này trong các ngành, các cấp và Nhân dân trên địa bàn toàn huyện.

**3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội huyện:** Chỉ đạo tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tham gia giám sát phản biện xã hội, tạo sự đồng thuận xã hội để góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Chương trình số 79-CTr/HU và Chương trình này.

#### **4. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch:**

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện Chương trình này. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có khó khăn vướng mắc, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện biết, chỉ đạo giải quyết kịp thời.

- Định kỳ hằng năm (*trước ngày 20 tháng 12*) hoặc đột xuất theo yêu cầu, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy kết quả triển khai thực hiện Chương trình này.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị và địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở KH&ĐT (b/c);
- Ban Thường vụ Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện khóa VII;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Mặt trận và các đoàn thể huyện;
- Các phòng, ban, ngành thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Chí Tường**